UBND XÃ EA DRÔNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/KH-THLL

Ea Drông, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học;

Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDTH, ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Công văn số 4555/BGDĐT-GDTH ngày 5/8/2025 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục PT năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ công văn số 959/SGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2021 của sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kĩ năng công dân số cấp tiểu học;

Căn cứ công văn số 1315/BGDĐT-GDTH, ngày 16/4/2020 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Căn cứ công văn số 5750/BGDĐT-GDTH, ngày 31/12/2020 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT; Công văn 882/SGDĐT - GDTH ngày 23/6/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2;

Căn cứ Quyết định số 2440/QĐ-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1414/QĐ-BGDĐT ngày 30/5/2022 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 916/QĐ-BGDĐT ngày 30/3/2023 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1283/QĐ-BGDĐT ngày 26/4/2024 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 01002/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ vào kết quả đạt được năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2024-2025.

Trường TH Lê Lợi xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

a) Những thuận lợi:

- Xã Ea Drông cách trung tâm tỉnh Đắk Lắk khoảng 50 km về phía Bắc, xã được thành lập theo Nghị quyết 1660/NQ-UBTVQH15 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk năm 2025, trên cơ sở sát nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của, xã Ea Siên, xã Ea Drông (thuộc thị xã Buôn Hồ cũ).

- Toàn xã có 32 thôn, buôn với 23.951 nhân khẩu, 4.821 hộ. Trên 75,5% là người dân tộc thiểu số. Diện tích tự nhiên sau sáp nhập là 11.113ha

- Có hơn 95% nhân dân làm nghề nông, chủ yếu trồng cây công nghiệp (cà phê, cao su, hồ tiêu, sầu riêng). Trong những năm gần đây, giá các mặt hàng nông sản tăng nhanh đặc biệt là sầu riêng và cá phê, đời sống của nhân dân ổn định và có nhiều hộ có điều kiện kinh tế ở mức khá và giàu. Cơ sở hạ tầng như hệ thống giao thông (đường, cầu, cống,…), thuỷ lợi, hệ thống điện, nước, trường học, trạm y tế,… cơ bản là đầy đủ, đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. Trình độ dân trí của nhân dân ngày càng cao thuận lợi cho nhà trường triển khai đồng bộ CTGDPT 2018.

- Công tác truyền thông được triển khai rộng khắp đến từng hộ dân (đài truyền thanh của phường). Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho nhân dân trên địa bàn xã nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

- Chất lượng giáo dục trên địa bàn xã (vùng phụ huynh tuyển sinh cho con em học tập tại trường) tương ổn định; chất lượng giáo dục đại trà trong năm những năm học gần đây đều đạt tỷ lệ trên 99% hoàn thành Chương trình lớp học, Chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 100%. Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững. Học sinh vào lớp 1 đã qua Chương trình mẫu giáo hàng năm của nhà trường đều đạt trên 95%.

b) Những khó khăn

- Việc phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc hỗ trợ giáo dục học sinh chưa được thường xuyên, chưa được hiệu quả do phụ huynh chỉ lo việc nương rẫy, chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình. Sự quan tâm của phụ huynh đến điều kiện phát triển của nhà trường còn hạn chế. Vì vậy, việc vận động xã hội hóa để cải tạo cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường và trang bị thêm thiết bị dạy học tiên tiến cho nhà trường trong nhiều năm gần đây chưa đáp ứng được nhu cầu dạy và học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.

- Tổng số lớp học: 08 lớp (02 lớp ghép 1+2; 4+5); Tổng số học sinh: 131 học sinh

+ Trong đó:

- Số học sinh nữ: 52 em (tỷ lệ: 40%);

- Số học sinh người dân tộc thiểu số: 128/131 em (tỷ lệ:98%);

- Số học sinh khuyết tật: 0 em (tỷ lệ: khoảng 0%);

- Số học sinh có hoàn cảnh khó khăn: … em (tỷ lệ: …%);

- Số học sinh thuộc diện gia đình chính sách: 0 em (tỷ lệ: 0%);

- Số học sinh học 2 buổi/ ngày: 131 (tỷ lệ 100%);

- Trung bình học sinh/ lớp: hơn 16,4 học sinh/ lớp;

- Huy động trẻ vào lớp 1: 23/ em(tỷ lệ: 100%);

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường (25/8/2025)

* Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức: 16 đ/c (không tính bảo vệ).

Trong đó:

- Số cán bộ, viên chức nữ: 12 đ/c chiếm tỷ lệ 67%;
- Cán bộ quản lý: 01đ/c;
- Tổng phụ trách Đội: 01 đ/c ;
- Giáo viên có 12 đ/c; trong đó có 05 hợp đồng;
- Tỷ lệ giáo viên/ lớp: 1,5 GV/ lớp;
- Nhân viên có 02 đ/c (kế toán, thư viện,).

* Về chất lượng (CBQL+GV):

- Thạc sỹ: 0, tỷ lệ: 0%; Đại học: 12/13, tỷ lệ: 99%;
- Cao đẳng: 1/13, tỷ lệ: 1%; Trung cấp: 0, tỷ lệ: 0%

* Về chất lượng nhân viên (không tính bảo vệ):

- Đại học: 1/2đ/c, tỷ lệ: 50%, Trung cấp: 01 d/c, tỉ lệ : 50%.

* Số lượng đảng viên là 9 đ/c, tỷ lệ 56,3%

** Đội ngũ giáo viên của nhà trường không đủ vị chí dạy môn Tin học.*

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Năm học 2025-2026 trường tiểu học Lê Lợi có 08 lớp (02 lớp ghép) với 131 học sinh. Hiện nay cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường vẫn còn thiếu, số đã có thì hiện nay đã xuống cấp chưa đáp ứng được nhu dạy học của nhà trường. Cụ thể:

- Có 08 phòng học xây dựng từ năm 1995 đến năm 2005 đến nay đã xuống cấp không đảm bảo an toàn cho hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh. Nhiều diện tích sân trường chưa được bê tông hóa bất tiện cho việc tổ chức các hoạt động vui chơi cho học sinh, một số diện tích sân được bê tông hóa hiện nay đã hư hỏng nặng không đảm bảo an toàn cho học sinh học tập và vui chơi.

- Hệ thống trang thiết bị phục vụ cho dạy và học như các thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu, số thiết bị hiện có đã hư hỏng nhiều chưa đảm bảo cho hoạt động dạy học.

- Tuy vậy, năm học 2025-2026, cơ sở vật chất hiện có của nhà trường cơ bản đáp ứng được việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày, dạy học bán trú, tổ chức giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục tự chọn, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Các phòng học, phòng chức năng hiện có:

+ Số phòng học: 10 phòng

+ Phòng thư viện: 01 phòng

+ Phòng truyền thống Đội: 0 phòng

+ Phòng nghệ thuật: 0 phòng

+ Phòng tin học: 02 phòng

+ Phòng dạy ngoại ngữ: 0 phòng

+ Nhà đa chức năng: 0 nhà

2.4. Về sách giáo khoa

- Nhà trường xử dụng ổn định các đầu sách giáo khoa đã lựa chọn xử dụng trong năm học 2024-2025 (không thay đổi).

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; dạy học 2 buổi/ngày đối với với tất cả các khối lớp.

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục như CSVC, thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên, …

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

- Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học.

- Quan tâm giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, học sinh tích cực.

2. Chỉ tiêu cụ thể *(Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp; số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học)**(có bảng tổng hợp kèm theo)***

+ Các chỉ tiêu khác:

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 09 buổi/tuần.

- 100% học sinh được học kỹ năng sống.

- 100% học sinh khối lớp 1, 2 được học môn Tiếng Anh tự chọn.

- 99% trở lên học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học.

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- Khen thưởng

+ Khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc: trên 20% (trong tổng số học sinh toàn trường).

+ Khen thưởng danh hiệu Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: trên 21% (trong tổng số học sinh toàn trường).

+ Học sinh đạt trong các Cuộc thi, Hội thi (IOE, Trạng Nguyên TV, Toán):

- Cấp Tỉnh: 02 học sinh

- Cấp Quốc gia (IOE): 01 học sinh

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục *(phụ lục 1.1 đính kèm)*

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học *(Phụ lục 1.2)*

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường *(trong trường hợp có học sinh bán trú) (Phụ lục 1.3)*

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

- Đối với tất cả các khối lớp: học 2 buổi/ ngày, buổi sáng 4 tiết, buổi chiều 3 tiết; mỗi tiết 35 phút; học 9 buổi/ tuần với 32 tiết/ tuần.

** Căn cứ Quyết định số 01002/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.*

- Tựu trường vào ngày 29 tháng 8 năm 2025. Riêng đối với lớp 1, tựu trường vào ngày 22 tháng 8 năm 2025.

- Tổ chức khai giảng năm học vào ngày 05 tháng 9 năm 2025.

- Ngày bắt đầu và kết thúc học kỳ I: Bắt đầu ngày 05 tháng 9 năm 2025, kết thúc trước ngày 18 tháng 01 năm 2026 (18 tuần thực học).

- Học kỳ II và kết thúc năm học: hoàn thành chương trình và kết thúc trước ngày 31 tháng 5 năm 2026 (17 tuần thực học).

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

- Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 (năm học 2026-2027) trước ngày 31 tháng 7 năm 2026.

*** Lịch sinh hoạt chuyên môn**

- Sinh hoạt chuyên môn cấp trường: Chiều thứ 6, tuần thứ tư hàng tháng;

- Sinh hoạt chuyên môn cấp tổ: Chiều thứ 6, tuần thứ nhất, thứ ba hàng tháng.

*** Khung thời gian hoạt động trong ngày**

BUỔI	TIẾT	THỜI GIAN		GHI CHÚ
		TỪ GIỜ	ĐẾN GIỜ	
Sáng	**Lao động, Thể dục**	7 giờ 00	7 giờ 15	**TPT Đội**
	Tiết 1	7 giờ 20	7 giờ 55	
	Tiết 2	7 giờ 55	8 giờ 30	
	Ra chơi	8 giờ 45	9 giờ 05	
	Tiết 3	9 giờ 00	9 giờ 35	
	Tiết 4	9 giờ 35	10 giờ 15	
NGHỈ TRƯA				
Chiều	Tiết 1	13 giờ 30	14 giờ 05	
	Tiết 2	14 giờ 05	14 giờ 40	
	Ra chơi	14 giờ 40	15 giờ 10	
	Tiết 3	15 giờ 10	15 giờ 45	

- Dựa vào các căn cứ (PHẦN I) và các căn cứ liên quan. Tại trường tiểu học Lê Lợi xây dựng thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

3.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 *(Phụ lục 2)*

3.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 *(Phụ lục 2)*

3.1. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 *(Phụ lục 2)*

3.1. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 *(Phụ lục 2)*

3.1. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 1.4)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 *(Phụ lục 2)*

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật vất, trang thiết bị dạy học

- Xây dựng kế hoạch tu sửa, nâng cấp cơ sở vật chất hiện có để tham mưu với UBND phường, kết hợp với phụ huynh vận động xã hội hóa giáo dục. Cụ thể: Trong năm học 2025-2026 vận động đóng góp từ phụ huynh học sinh và các nhà hảo tâm để tu sửa lại phần bê tông sân trường đã hư hỏng khoảng 400 m^2, giá trị 100 triệu đồng.

- Tham mưu với UBND phường đưa 12 phòng học không còn đảm bảo về chất lượng vào kế hoạch đầu tư công trong giai đoạn gần nhất; xây mới 1 khu vệ sinh cho học sinh để thay thế khu vệ sinh gần nhà thi đấu đa năng không còn đảm bảo chất lượng xử dụng, thẩm mỹ.

- Bằng nguồn ngân sách Nhà nước cấp nhà trường sẽ trang bị thêm các thiết bị dạy học tiên tiến: tivi; các dụng cụ thí nghiệm, thực hành cho hoạt động giáo dục STEM; bảng thông minh (thí điểm ở lớp 1), ... nhằm tăng cường tính trực quan và thí nghiệm, thực hành trong dạy học. Tổ chức các buổi để giáo viên, nhân viên, học sinh tự làm đồ dùng, phương tiện dạy học cần thiết.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

- Tham mưu với UBND phường thông qua phòng VH-XH đề nghị các cấp liên quan tuyển dụng biên chế đủ số lượng giáo viên, nhân viên theo tỷ lệ và vị trí việc làm quy định tại các Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

- Căn cứ Quyết định giao biên chế và chủ trương thống nhất ký hợp đồng lao động của UBND phường đối với các vị trí còn thiếu so với biên chế giao, nhà trường chủ động tìm nguồn và ký hợp đồng lao động theo quy định đảm bảo số lượng giáo viên, nhân viên để tổ chức hoạt động giáo dục của nhà trường được ổn định và đảm bảo chất lượng.

- Xây dựng quy chế làm việc, phân công rõ nhiệm vụ cho từng CB, GV, NV theo theo vị trí việc làm và khả năng công tác, làm việc nhằm phát huy được năng lực, sở trường của mỗi cá nhân.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề dạy học, đánh giá học sinh phù hợp với nhu cầu của đa số giáo viên, tránh hình thức.

- Động viên, tạo mọi điều kiện để giáo viên, nhân viên học tập nâng chuẩn theo đúng vị trí việc làm.

- Tổ chức cá Hội thi: giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường. Thông qua Hội thi, giáo viên được trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm về phương phát, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Khuyến khích giáo viên nghiên cứu viết sáng kiến với nội dung về phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, quản lý học sinh, đánh giá học sinh,… xây dựng quy chế để thưởng đối với những sáng kiến có giá trị áp dụng mang lại hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong kế hoạch, sổ ghi chép hoạt động của tổ chuyên môn, thực hiện chế độ sinh hoạt đảm bảo chất lượng, tránh hình thức (Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng tham gia sinh hoạt tham gia sinh hoạt tổ chuyên môn theo quy định). Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần/ lần đảm bảo chất lượng, trách hình thức.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT. Tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn nghiệp vụ khi thực hiện Chương trình, sách giáo khoa.

- Tổ chuyên môn xây dựng nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực học sinh; kiểm tra, đánh giá học sinh; sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; dự giờ, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; triển khai các nội dung chuyên môn của các cấp; tổ chức các chuyên đề đi sâu vào đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng các hình thức, kỹ thuật dạy học, dạy học các nội dung tích hợp, dạy học STEM,…. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 03 chuyên đề/năm học; vận dụng các chuyên đề vào thực tế dạy học thiết thực, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là tiếng Anh

a) Dạy học Tin học

- Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020 tại công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

- Đối với lớp 3,4 và 5: thực hiện theo CT GDPT 2018 đối với cấp Tiểu học (giảng dạy theo chương trình, nội dung SGK nhà trường lựa chọn).

- Đối với lớp 1, 2: Tổ chức dạy tin học tự chọn 1 tiết/ tuần nhằm giúp học sinh lớp 1, lớp 2 được làm quen với tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu và phát

hiện, bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, nuôi dưỡng đam mê khám phá khoa học, công nghệ cho học sinh cấp Tiểu học.

- Sắp xếp bố trí 02/ 02 điểm trường, 02 phòng Tin học, đảm bảo điều kiện học tập cho học sinh. Mỗi tiết dạy, giờ học không quá 2 học sinh/ máy (với những học sinh thao tác chậm, ưu tiên 1 em/ máy).

- Thành lập Câu lạc bộ Tin học trẻ để phát triển năng khiếu cho các học sinh có năng khiếu, giúp các em vận dụng kiến thức, kĩ năng công nghệ thông tin vào giải quyết các tình huống, yêu cầu trong thực tế học tập và cuộc sống.

- Vận động xã hội hoá nguồn kinh phí từ phụ huynh học sinh để chi trả các tiết dạy tin đối với học sinh khối lớp 1,2 và hỗ trợ kinh phí tổ chức sinh hoạt CLB.

b) Dạy học tiếng Anh

- Đối với lớp 3,4 và 5: tất cả các lớp 3, 4, 5 đều học Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với thời lượng 4 tiết/tuần.

- Đối với lớp 1,2: tổ chức dạy học môn tự chọn theo công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT; Công văn 882/SGDĐT - GDTH ngày 23/6/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 với thời lượng 2 tiết/tuần.

- Bố trí 01 phòng tiếng Anh để tổ chức dạy học cho đối tượng học sinh các khối lớp 3, 4 và 5 với đầy đủ các thiết bị dạy học tivi, loa, máy.

- Thành lập Câu lạc bộ tiếng Anh trẻ để phát triển năng khiếu cho các học sinh có năng khiếu, giúp các em phát triển khả năng, năng lực vốn tiếng Anh của bản thân.

- Vận động xã hội hoá nguồn kinh phí từ phụ huynh học sinh để chi trả các tiết dạy tiếng Anh đối với học sinh khối lớp 1,2 và hỗ trợ kinh phí tổ chức sinh hoạt CLB.

5. Triển khai giáo dục STEM

5.1. Về nội dung

- Giáo dục STEM là phương thức giáo dục chủ yếu dựa trên dạy học tích hợp, tạo cơ hội cho học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học để phát triển phẩm chất, năng lực và giải quyết hiệu quả các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

- Khi thực hiện giáo dục STEM, khuyến khích tích hợp thêm yếu tố nghệ thuật, nhân văn ở một số môn học/hoạt động giáo dục có trong chương trình nhằm mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành, hợp tác theo nhiều cách khác nhau để thúc đẩy tính sáng tạo, thẩm mỹ, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh.

- Tài liệu bài học Stem lựa chọn bộ tài liệu của tác giả … (đã tổ chức dạy trong năm học 2024-2025).

5.2. Các hình thức tổ chức giáo dục STEM

a) Bài học STEM

- Căn cứ hướng nội dung công văn số 909/BGDĐT-GDTH về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học, các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức dạy bài học Stem dựa trên thời lượng các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan đến bài học STEM một cách khoa học, linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh và được thể hiện rõ trong kế hoạch môn học (PLII) của tổ và PL 1.4 của từng lớp. Nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học STEM bám sát yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Khi tổ chức bài dạy Stem, giáo viên cần tuân theo quy trình chung gồm 5 bước: xác định vấn đề thực tiễn, nghiên cứu kiến thức nền tảng, đề xuất và lựa chọn giải pháp, chế tạo, thử nghiệm, và cuối cùng là đánh giá, chia sẻ, điều chỉnh thiết kế. Tiến trình này giúp học sinh phát triển tư duy sáng tạo, kỹ năng giải quyết vấn đề và sự tích hợp kiến thức liên môn trong một hoạt động thực hành cụ thể.

- Tiến trình thực hiện bài học STEM giáo viên thực hiện dựa trên quy trình thiết kế kỹ thuật hoặc quy trình khám phá khoa học với các hoạt động học phù hợp đối tượng học sinh.

- Thiết bị dạy học: sử dụng các thiết bị dạy học cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT ban hành (Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021).

- Vật liệu: dựa vào kế hoạch bài dạy, giáo viên tìm, phân công cho học sinh tìm những vật liệu dễ tìm, có sẵn ở gia đình, địa phương (khuyến khích các vật liệu tái chế); khuyến khích việc sử dụng các nguồn tài nguyên số bổ trợ, thí nghiệm ảo, mô phỏng, phần mềm có thể dễ dàng truy cập sử dụng trong và ngoài lớp học để học sinh chủ động học tập.

- Giáo viên tổ chức đánh giá học sinh trong bài học STEM được thực hiện như quy định về kiểm tra, đánh giá theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học. Căn cứ vào yêu cầu cần đạt của bài học STEM, giáo viên thực hiện đánh giá học sinh dựa trên các phương pháp chủ yếu như quan sát, vấn đáp, đánh giá qua hồ sơ học tập, sản phẩm, hoạt động của học sinh. Khi đánh giá cần coi trọng đánh giá quá trình (đánh giá thường xuyên) nhằm động viên khích lệ sự tiến bộ, sáng tạo của họcsinh; tạo sự tự tin, hứng thú trong học tập.

- Thời gian tổ chức một bài học STEM căn cứ vào thời lượng môn/ các môn học liên quan, bảo đảm yêu cầu cần đạt của các môn học, phù hợp với tâm lý lứa tuổi, không gây quá tải đối với học sinh và giáo viên (nội dung dựa trên tài liệu).

- Thời lượng: số lần tổ chức bài học STEM trong năm thực hiện theo tài liệu lựa chọn của từng khối lớp cụ thể và được thể hiện rõ trong kế hoạch giáo dục của giáo viên.

b) Tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM

Hình thức tổ chức

+ Tổ chức câu lạc bộ: sáng chế, câu lạc bộ khám phá khoa học

- Nhà trường thành lập Ban chủ nhiệm CLB, ban hành quy chế hoạt động CLB (phân công nhiệm vụ thành viên).

- Ban chủ nhiệm CLB chọn chủ đề và hoạt động phù hợp, lên lộ trình sinh hoạt chi tiết. Cần lựa chọn các chủ đề khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học phù hợp với lứa tuổi và khả năng của học sinh tiểu học, ví dụ như sáng tạo robot, khoa học máy tính đơn giản.

- Lên lộ trình chi tiết: Ban chủ nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động cho từng buổi sinh hoạt, bao gồm nội dung, hình thức hoạt động (làm dự án nhóm, thực hành...), lịch trình cụ thể cho học kỳ hoặc cả năm học.

- Chuẩn bị tài liệu và giáo cụ: Chọn lựa các công cụ, giáo cụ phù hợp để tổ chức các hoạt động STEM hấp dẫn và hiệu quả.

- Tuyển chọn thành viên: Ban chủ nhiệm CLB kết hợp giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn (MT) tuyển chọn thành viên CLB với những học sinh cùng chung sở thích phù hợp với chủ đề lựa chọn của CLB.

- Kinh phí hoạt động: Nhà trường hỗ trợ một phần, vận động phụ huynh học sinh hỗ trợ một phần.

+ Tổ chức ngày hội Stem kết hợp với hoạt động trải nghiệm STEM (Tổ chức các ngày hội STEM để học sinh có cơ hội giao lưu, chia sẻ ý tưởng và tham gia các sân chơi về khoa học kỹ thuật).

- Về thời gian: Dự kiến tổ chức vào ngày 26/3/2026

- Hình thức: Tổ chức triển lãm sản phẩm Stem các em đã làm trong các bài học Stem; phối hợp với công ty, doanh nghiệp tổ chức hoạt động trải nghiệm Stem.

- Địa điểm: Sân trường

6. Thực hiện Chương trình giáo dục địa phương Đắk Lắk theo các Quyết định của Bộ giáo dục và đào tạo:

- Về nội dung: Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/ mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với đặc điểm của nhà trường và địa phương; Tổ chuyên môn căn cứ tài liệu, tổ chức sinh hoạt tổ để lựa chọn nội dung/mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và được thể hiện trong kế hoạch dạy học môn học (PLII), hoạt động giáo dục (PL1.4).

- Về hình thức: Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể, kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,... nhằm gắn lí luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập cho học sinh; nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế xã hội, giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương;

** Trong năm, nhà trường sẽ tổ chức 1 ngày tham quan thực tế một số địa điểm như nghĩa trang tỉnh, bảo tàng tỉnh, một số di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh,… (dự kiến tháng 5/2026).*

7. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

- Về nội dung: Chuyên môn phối hợp với giáo viên tổng phụ trách đội căn cứ nhiệm vụ năm học và Chương trình công tác đội của năm học, thống nhất xây dựng nội dung tổ chức hoạt động trải nghiệm từng tháng, mỗi tháng một chủ điểm thể hiện rõ về nội dung, thời gian, địa điểm, người tổ chức theo hướng dẫn tại phụ lục 1.2 công văn 2345/BGDĐT- GDTH. Cụ thể:

Tháng 9: hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm "Chúng e với an toàn giao thông";

Tháng 10: hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm "Ngày phụ nữ Việt Nam";

Tháng 11: hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm "Nhớ ơn thầy cô";

Tháng 12: hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm "Uống nước nhớ nguồn";

Tháng 01+02: hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm "Giữ gìn truyền thống văn hoá dân tộc";

Tháng 3: hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm "Tiến bước lên đoàn";

Tháng 4: hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm "Chúng em yêu hoà bình";

Tháng 5: hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm "Nhớ ơn Bác Hồ".

- Hình thức tổ chức: Tổ chức theo quy mô cấp trường. Giáo viên tổng phụ trách đội tham mưu với Hiệu trưởng nhà trường trong việc xây dựng nội dung hoạt động trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng, xây dựng và triển khai kế hoạch, tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

8. Dạy học 2 buổi/ ngày

- Tổ chức dạy học 2 buổi trên ngày đối với tất cả các khối lớp, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần (tương đương với 32 tiết/tuần)

- Nội dung và hình thức dạy học:

+ Buổi 1 (chiều): Tổ chức dạy học nội dung Chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT).

+ Buổi 2 (chiều): Tiếp tục tổ chức dạy học nội dung Chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt

động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

1.1. Xây dựng và ban hành kế hoạch

- Chủ trì xây dựng **Kế hoạch giáo dục năm học** của nhà trường dựa trên chương trình giáo dục phổ thông, văn bản chỉ đạo cấp trên và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tổ chức lấy ý kiến tập thể (Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, hội đồng trường), phụ huynh học sinh trước khi phê duyệt và ban hành chính thức.

1.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch

- Phân công nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên theo đúng năng lực, chuyên môn.

- Chỉ đạo các hoạt động dạy học, giáo dục bảo đảm đúng chương trình, thời lượng, chất lượng theo kế hoạch giáo dục.

- Thực hiện công tác quản lý học sinh, bảo đảm an toàn trường học, xây dựng môi trường thân thiện.

1.3. Quản lý đội ngũ, nâng cao chất lượng chuyên môn

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học.

- Động viên, khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT, triển khai STEM, giáo dục tích hợp.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy chế chuyên môn và trách nhiệm của giáo viên.

1.4. Quản lý cơ sở vật chất và nguồn lực

- Tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp phụ huynh, các tổ chức xã hội để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Sử dụng hiệu quả nguồn tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch.

1.5. Chỉ đạo các hoạt động giáo dục toàn diện

- Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học, giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, văn nghệ, thể dục – thể thao, giáo dục kỹ năng sống.

- Chỉ đạo tổ chức giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Chỉ đạo tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, phụ đạo – bồi dưỡng phù hợp với từng đối tượng học sinh.

1.6. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, thường xuyên giám sát việc thực hiện chương trình.

- Đánh giá, sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ với Phòng Văn hoá – Xã hội phương và cấp quản lý theo yêu cầu.

- Điều chỉnh kế hoạch kịp thời nếu có thay đổi, khó khăn phát sinh.

1.7. Xây dựng mối quan hệ phối hợp

- Phối hợp chặt chẽ với Hội Cha mẹ học sinh và các đoàn thể địa phương trong công tác giáo dục, phổ cập giáo dục, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động trong hè 2026 và công tác xã hội hoá để tăng cường cơ sở vật chất – thiết bị dạy học, hoạt động dạy học cho nhà trường.

2. Phó Hiệu trưởng

2.1. Tham mưu và tổ chức triển khai

- Giúp Hiệu trưởng xây dựng, hoàn thiện và triển khai kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Cụ thể hóa kế hoạch chung thành kế hoạch công tác của từng tổ chuyên môn, từng giáo viên.

2.2. Phụ trách chuyên môn

- Trực tiếp chỉ đạo, quản lý hoạt động dạy học và giáo dục.

- Hướng dẫn, kiểm tra giáo viên trong việc thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học, dạy học tích hợp, lồng ghép,….

2.3. Quản lý và phát triển đội ngũ

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên được phân công phụ trách.

- Tham mưu bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng sư phạm, CNTT cho đội ngũ.

2.4. Tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện

- Phụ trách một số mảng cụ thể như: giáo dục STEM, Ngoại ngữ, Tin học, hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, công tác Đội, văn nghệ – thể thao… theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Quan tâm chỉ đạo giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, công tác phụ đạo – bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

2.5. Công tác kiểm tra, giám sát

- Thực hiện kiểm tra nội bộ nhà trường theo kế hoạch, báo cáo kết quả cho Hiệu trưởng.

- Giám sát việc dạy học 2 buổi/ngày, quản lý hồ sơ chuyên môn, việc thực hiện nền nếp, kỷ luật của giáo viên – học sinh.

2.6. Phối hợp và báo cáo

- Phối hợp với các tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, các đoàn thể và phụ huynh để thực hiện kế hoạch giáo dục hiệu quả.

- Định kỳ báo cáo Hiệu trưởng về tình hình thực hiện kế hoạch, đề xuất biện pháp tháo gỡ khó khăn.

3. Tổ chuyên môn (tổ trưởng chuyên môn)

3.1. Triển khai kế hoạch giáo dục

- Căn cứ vào kế hoạch chung của nhà trường để xây dựng **kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (PL 2)**.

- Tham mưu tổ chức phân công giảng dạy hợp lý, đảm bảo thực hiện đủ và đúng chương trình.

3.2. Đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy học

- Thảo luận, lựa chọn nội dung, phương pháp dạy học phù hợp nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tích cực đổi mới hình thức dạy học, ứng dụng CNTT, triển khai giáo dục STEM, dạy học tích hợp – lồng ghép.

3.3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn định kỳ, tập trung vào nghiên cứu bài học, tháo gỡ khó khăn trong giảng dạy.

- Chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực nghề nghiệp cho giáo viên trong và ngoài tổ.

3.4. Thực hiện kiểm tra, đánh giá

- Thống nhất kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất.

- Đề xuất nội dung, hình thức kiểm tra phù hợp; xây dựng ngân hàng đề kiểm tra.

3.5. Phát hiện, bồi dưỡng và phụ đạo học sinh

- Tham mưu tổ chức phụ đạo học sinh chưa hoàn thành, bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

- Đề xuất các biện pháp hỗ trợ học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3.6. Đề xuất và tham mưu cho Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng

- Báo cáo tình hình giảng dạy, học tập, những khó khăn, thuận lợi để Ban giám hiệu nắm bắt, chỉ đạo.

- Đề xuất trang thiết bị, đồ dùng dạy học cần thiết cho tổ.

3.7. Phát triển đội ngũ giáo viên

- Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng; tổ chức dự giờ, rút kinh nghiệm.

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

4. Tổ văn phòng

4.1. Công tác hành chính – tổng hợp

- Tham mưu, giúp Hiệu trưởng trong công tác văn thư, lưu trữ, quản lý hồ sơ, công văn, quyết định liên quan đến giáo dục.

- Đảm bảo thông tin, báo cáo, số liệu chính xác, kịp thời phục vụ chỉ đạo và điều hành kế hoạch giáo dục.

4.2. Công tác tài chính – kế toán

- Thực hiện quản lý, thu – chi, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí theo quy định, phục vụ cho hoạt động dạy học và giáo dục.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch.

4.3. Cơ sở vật chất – thiết bị, thư viện

- Quản lý, bảo quản, cấp phát và bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học, sách giáo khoa, thư viện phục vụ cho giáo viên và học sinh.

- Phối hợp với tổ chuyên môn để đáp ứng nhu cầu đổi mới phương pháp, giáo dục STEM, Tin học, Ngoại ngữ…

4.4. Công tác y tế trường học

- Thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi sức khỏe học sinh định kỳ.

- Tuyên truyền, giáo dục vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, xây dựng trường học an toàn.

4.5. Công tác an ninh – trật tự, phục vụ

- Đảm bảo an toàn cơ sở vật chất, an ninh trong khuôn viên nhà trường.

- Hỗ trợ phục vụ các hoạt động dạy học, trải nghiệm, lễ hội, sự kiện của nhà trường.

4.6. Phối hợp thực hiện kế hoạch giáo dục

- Phối hợp chặt chẽ với tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và Ban giám hiệu để tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy và học.

- Đề xuất những giải pháp, nhu cầu cần thiết về cơ sở vật chất, tài chính, y tế, an ninh để thực hiện tốt kế hoạch giáo dục.

5. Giáo viên

5.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học

- Xây dựng **kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch dạy học môn học/lớp** phù hợp với kế hoạch chung của tổ chuyên môn và nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình GDPT 2018, đảm bảo đúng tiến độ, thời lượng, chất lượng.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

5.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

- Vận dụng phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm, phát triển phẩm chất và năng lực.

- Tích cực ứng dụng CNTT, triển khai giáo dục STEM, dạy học tích hợp – lồng ghép.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh.

5.3. Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh

- Lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, bình đẳng giới, quốc phòng an ninh… vào bài học và hoạt động giáo dục.

- Tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, hoạt động ngoài giờ lên lớp.

5.4. Chăm lo, hỗ trợ học sinh

- Quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập; xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp.

- Phối hợp với gia đình để quản lý, giáo dục học sinh, đảm bảo sự tiến bộ toàn diện.

5.5. Tham gia sinh hoạt chuyên môn và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn định kỳ, nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm.

- Tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, CNTT, ngoại ngữ.

5.6. Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của nhà trường

- Tham gia công tác Đội, các phong trào thi đua, hoạt động tập thể, văn hóa – văn nghệ – thể thao.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn về hồ sơ, sổ sách, báo cáo.

- Gương mẫu trong đạo đức, lối sống, tác phong, làm tấm gương cho học sinh noi theo.

5.7. Phối hợp thực hiện kế hoạch giáo dục

- Thống nhất với CMHS trong việc quản lý, rèn luyện thói quen học tập, nề nếp sinh hoạt của con em.

- Trao đổi biện pháp kịp thời để hỗ trợ học sinh chưa tiến bộ, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Phối hợp rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống, thói quen ứng xử văn hóa cho học sinh.

6. Giáo viên tổng phụ trách đội

6.1. Tổ chức và điều hành công tác Đội

- Xây dựng kế hoạch công tác Đội và phong trào thiếu nhi phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường và chỉ đạo của Hội đồng Đội cấp trên.

- Điều hành Ban chỉ huy Liên đội hoạt động hiệu quả, rèn luyện kỹ năng tự quản cho học sinh.

6.2. Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, nề nếp cho học sinh

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt Đội, Sao nhi đồng, rèn luyện đội viên theo 5 điều Bác Hồ dạy.

- Giáo dục học sinh ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, nhân ái, trách nhiệm.

- Bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tổ chức hoạt động tập thể, kỹ năng sống cơ bản.

6.3. Tổ chức các phong trào và hoạt động ngoại khóa

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động, hội thi, trò chơi dân gian, văn nghệ, thể dục – thể thao.

- Lồng ghép giáo dục đạo đức, truyền thống lịch sử, văn hóa, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông… thông qua hoạt động Đội.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan, lao động, giáo dục địa phương cho học sinh.

6.4. Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh

- Hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm trong việc quản lý lớp, rèn luyện nề nếp học sinh.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh và các đoàn thể để tổ chức hoạt động tập thể, trải nghiệm sáng tạo.

6.5. Phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu học sinh

- Phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Đội, những học sinh có năng khiếu về văn nghệ, thể thao, kỹ năng tổ chức.

- Tạo sân chơi lành mạnh, khuyến khích học sinh tham gia hoạt động tập thể, phát huy sở trường.

6.6. Tham mưu cho Ban giám hiệu

- Đề xuất giải pháp, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác Đội, hoạt động phong trào.

- Góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện.

6.7. Phối hợp thực hiện kế hoạch giáo dục

- Phối hợp với giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, bồi dưỡng học sinh năng khiếu văn nghệ, thể thao; các nội dung tuyên truyền giáo dục, các hoạt động từ thiện, nhân đạo.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường tiểu học Lê Lợi./.

Nơi nhận:
- Phòng VH-XH xã (phê duyệt);
- Hiệu trưởng, PHT (để chỉ đạo);
- TPT, Các tổ chuyên môn, giáo viên (để th/h);
- Lưu: Website trường, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Văn Phi